



TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT TỈNH QUẢNG NINH

**QUY TRÌNH PHỐI HỢP TRONG  
KHÁM CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN SỨC KHỎE  
QNiCDC.PKĐK.QT 02**

Bản số: 01

Người giữ: Nguyễn Thị Xuân

	Biên soạn	Xem xét	Phê duyệt
Họ tên	Bs Đỗ Thị Giang	Bs Đoàn Thị Hạnh	Đoàn Ngọc Thanh
Ký tên			
Ngày	Ngày hoàn thành biên soạn 18/07/2018	Ngày trưởng khoa/phòng soát xét 25/07/2018	Ngày BGĐ phê duyệt 8/8/2018

**THEO DÕI SOÁT XÉT TÀI LIỆU**

Lần soát xét	Vị trí	Nội dung soát xét	Ngày soát xét

## I. MỤC ĐÍCH.

- Quy trình này đặt ra nhằm đáp ứng nhu cầu về trình tự của việc tiếp đón, tư vấn, khám bệnh phục vụ người khám chữa bệnh (sau đây gọi chung là khách hàng) tại phòng khám khi thực hiện khám cấp giấy chứng nhận sức khoẻ.

- Giúp các thành viên của phòng khám và cán bộ Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Quảng Ninh thực hiện công tác khám chữa bệnh, cấp giấy chứng nhận sức khoẻ một cách hiệu quả nhất.

**Ý nghĩa:** Các hoạt động khám cấp giấy chứng nhận cho khách hàng nhằm phát hiện bệnh tật để quyết định cho người lao động có đủ sức khỏe để đi học, đi làm hoặc lái xe.

## II. PHẠM VI VÀ ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG

### 1. Phạm vi:

Quy trình này được áp dụng cho khám sức khỏe khi làm hồ sơ dự tuyển, khám sức khỏe khi tuyển dụng, khám sức khỏe định kỳ và khám sức khỏe theo yêu cầu tại phòng khám của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật Quảng Ninh phù hợp với các quy định hiện hành.

### 2. Đối tượng:

- Cơ sở sử dụng người lao động, cơ sở đào tạo, dạy nghề.
- Học sinh, sinh viên và học viên làm hồ sơ dự tuyển hoặc đang học tại các cơ sở giáo dục quốc dân, dạy nghề; người lao động làm hồ sơ để xin được tuyển dụng, người lao động khi được tuyển dụng, người lao động đang làm việc tại các cơ sở sử dụng người lao động và người có nhu cầu khám sức khỏe (sau đây gọi chung là đối tượng khám sức khỏe).
- Quy trình này không áp dụng đối với các đối tượng tham gia khám tuyển nghĩa vụ quân sự, tuyển sinh quân sự, khám tuyển công an, tuyển sinh công an, khám sức khỏe cho người Việt Nam đi lao động ở nước ngoài và người nước ngoài lao động tại Việt Nam, khám giám định y khoa, giám định pháp y tâm thần.

## III. TÀI LIỆU VIỆN DẪN

Căn cứ thông tư 14/2013/TT-BYT về việc hướng dẫn khám sức khỏe thông qua ngày 06 tháng 05 năm 2013.

Căn cứ công văn số 1301/SYT về việc đồng ý cho phép triển khai thực hiện công tác tư vấn, khám, quản lý sức khỏe cho các đối tượng học sinh, sinh viên và người lao động thông qua ngày 07 tháng 10 năm 2010

- Căn cứ Quyết định số 875/QĐ-SYT, ngày 30/05/2018 của Sở Y tế Quảng Ninh về việc ban hành bản “Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Quảng Ninh”.

- Căn cứ quyết định số 969/QĐ-SYT về việc cấp lại giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh cho phòng khám đa khoa trực thuộc Trung tâm kiểm soát bện tật Tỉnh.

Căn cứ vào Nghị định số: 59/NĐ-HĐND, ngày 08/12/2012 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ninh về việc quy định mức giá một số dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh công lập do địa phương quản lý.

#### **IV. ĐỊNH NGHĨA, THUẬT NGỮ, CHỮ VIẾT TẮT**

##### **4.1. Định nghĩa, thuật ngữ:**

1. Khám sức khỏe khi làm hồ sơ dự tuyển là khám sức khỏe cho học sinh làm hồ sơ dự tuyển vào các cơ sở giáo dục quốc dân, dạy nghề; người làm hồ sơ để dự thi lấy bằng lái xe và người lao động làm hồ sơ xin được tuyển dụng vào làm các việc tại các cơ sở sử dụng người lao động.

2. Khám sức khỏe khi tuyển dụng là khám sức khỏe cho học sinh, sinh viên và học viên khi trúng tuyển vào học tại các cơ sở giáo dục quốc dân, dạy nghề; người lao động khi được tuyển dụng vào làm việc tại các cơ sở sử dụng lao động.

3. Khám sức khỏe định kỳ là khám sức khỏe cho học sinh, sinh viên, học viên và người lao động quy định theo thời gian: 01 năm một lần hoặc 06 tháng một lần đối với các nghề, công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm.

4. Khám sức khỏe theo yêu cầu là khám sức khỏe cho người có nhu cầu, tự nguyện muốn kiểm tra sức khỏe.

#### 4.2. Chữ viết tắt:

TTKSBT:	Trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh.
TCKT	Tài chính kế toán
SKNN	Sức khỏe nghề nghiệp
ĐD:	Điều dưỡng
CBYT:	Cán bộ y tế
KCB:	Khám chữa bệnh
BHYT:	Bảo hiểm y tế
BN:	Bệnh nhân
KTV	Kỹ thuật viên
KSK	Khám sức khỏe
CNSK	Chứng nhận sức khỏe
SKĐK	Sức khỏe định kỳ
KSK	Khám sức khỏe

#### V. NỘI DUNG THỰC HIỆN.

1. Khám lâm sàng: các bác sĩ thực hiện khám các chuyên khoa: Nội, ngoại, sản phụ khoa, da liễu, mắt, tai mũi họng, răng hàm mặt...
2. Thực hiện các xét nghiệm máu, xét nghiệm nước tiểu, chụp X quang: các KTV được phân công.
3. Thực hiện đo điện tim, đo chức năng hô hấp, đo thính lực
4. Có đủ cơ sở vật chất, trang thiết bị theo “Quy định cơ sở vật chất và trang thiết bị cơ bản phục vụ cho khám sức khỏe”
5. Cán bộ tham gia tại phòng khám:

Nội dung	Bác sĩ - Điều dưỡng - Kỹ thuật viên	Khoa - Phòng
Thu phí, phát giấy	Cán bộ phòng Tài chính kế toán	Phòng 103
Tiếp nhận hồ sơ	Điều dưỡng	Phòng 109
Nội khoa	Các bác sỹ chuyên khoa – đa khoa khám	Phòng 111

Ngoại khoa	Các bác sĩ chuyên khoa- đa khoa khám	Phòng 111
Sản phụ khoa	Các bác sĩ chuyên khoa khám	Phòng 120
TMH	Các bác sĩ chuyên khoa khám	Phòng 113
RHM	Các bác sĩ chuyên khoa khám	Phòng 113
Mắt	Các bác sĩ chuyên khoa khám	Phòng 116
Da Liễu	Các bác sĩ chuyên khoa khám	Phòng 114, 115
XQ	Các KTV khoa SKNN	Phòng 102
Xét nghiệm	Các KTV khoa xét nghiệm	Phòng 112
Siêu âm- Điện não- Điện tim	Điều dưỡng	Phòng 108

- Các Bác sĩ khám lâm sàng và cận Lâm sàng đánh giá phân loại sức khỏe theo từng chuyên khoa, ký và chịu trách nhiệm về nội dung mình đã ký.

## VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

- Bộ phận bảo vệ: khi khách hàng gửi xe đã có thể phối hợp hỏi và hướng dẫn vào bàn đón tiếp tại khu vực phòng khám.

- Các cán bộ cơ quan khi được khách hàng hỏi thì hướng dẫn vào phòng khám để được trả lời, tư vấn cụ thể, đầy đủ.

### 6.1. Phòng khám đa khoa

- Là đơn vị đầu mối thực hiện các nội dung của giấy KSK, tư vấn sức khỏe tại khu vực phòng khám:

+ Tiếp đón làm các thủ tục hành chính, hướng dẫn khách hàng đến các phòng khám lâm sàng khám cấp giấy CNSK

+ Tổ chức, thực hiện các đoàn khám SKĐK có số lượng người < 50 người/đoàn.

+ Bác sĩ khám, tư vấn sức khỏe các nội dung: nội khoa chung (bao gồm khám Tim mạch, Hô hấp, Nội tiết, Thần kinh - tâm thần), TMH, RHM

+ Điều dưỡng thực hiện lấy các chỉ số: chiều cao, cân nặng, vòng ngực trung bình, chỉ số BMI, mạch, nhiệt, nhiệt độ, huyết áp và nhịp thở.

- + Điều dưỡng thực hiện ghi điện tim, đo chức năng hô hấp, đo thính lực
- + Kết luận giấy khám CNSK (Người kết luận là người có thẩm quyền hoặc người được ủy quyền kết luận tình trạng sức khỏe bệnh nhân).

*Kết luận phân loại sức khỏe dựa theo Quyết định 1613/1997/QĐ - BYT của Bộ Y Tế ngày 15/8/1997 về hướng dẫn phân loại sức khỏe trong khám SKĐK cho học sinh, sinh viên và người lao động.*

Đối với khám sức khỏe khi làm hồ sơ, khi tuyển dụng: khỏe mạnh hay mắc bệnh (ghi cụ thể tên bệnh); xếp loại sức khỏe; hiện tại đủ hay không đủ sức khỏe để học tập, làm việc cho ngành nghề, công việc (ghi cụ thể tên nghề, công việc nếu có thể).

Đối với khám sức khỏe theo yêu cầu: Hiện tại khỏe mạnh hay mắc bệnh (ghi cụ thể tên bệnh), hướng điều trị.

+ Kết luận, tổng hợp báo cáo kết quả khám SKĐK với khách hàng khám lẻ và đoàn khám SKĐK có số lượng người < 50 người/đoàn.

+ Ghi sổ theo dõi: Điều dưỡng ghi lại tất cả các thông tin vào sổ lưu tại phòng khám.

+ Điều dưỡng trình lãnh đạo ký và hoàn thiện giấy khám: dán ảnh và trả giấy khám cho khách hàng.

- Phân công bác sĩ và điều dưỡng thực hiện các dịch vụ KCB theo từng tuần.

- Phối hợp với phòng TCHC đặt in các biểu mẫu giấy CNSK, sổ khám SKĐK.

- Phối hợp của các khoa/phòng liên quan để đáp ứng tối đa các nhu cầu của khách hàng đến phòng khám.

- Thành thạo, chuyên nghiệp và văn minh trong phong cách giao tiếp ứng xử và khám chữa bệnh của nhân viên cơ quan y tế đối với khách hàng.

## 6.2. Khoa Sức khỏe nghề nghiệp.

- Thực hiện thương thảo các hợp đồng các đoàn khám SKĐK.
- Chịu trách nhiệm chính về lĩnh vực chẩn đoán hình ảnh: Siêu âm ổ bụng; X quang; đọc kết quả điện não, chức năng hô hấp...

- Chịu trách nhiệm quản lý phim, chụp, rửa phim, đọc và trả lời kết quả trên phiếu Xquang.

- Phối hợp giữa bác sĩ phòng khám và bác sĩ khoa SKNN để tư vấn hợp lý nhất cho đối tượng.

### **6.3. Khoa Da liễu – Phòng chống bệnh mù lòa cộng đồng.**

- Chịu trách nhiệm chính về khám, tư vấn sức khỏe da liễu, mắt

- Phân công bác sĩ, điều dưỡng trực phòng khám da liễu, mắt theo tuần.

- Phân công điều dưỡng tham gia đón tiếp, hướng dẫn khách theo tuần.

### **6.4. Khoa chăm sóc sức khỏe bà mẹ trẻ em**

- Chịu trách nhiệm chính về hoạt động khám chữa bệnh phụ khoa, khám thai.

- Phân công bác sĩ, điều dưỡng trực phòng khám sản phụ khoa theo tuần.

- Phối hợp với khoa SKNN trong việc siêu âm: bố trí bác sĩ, điều dưỡng làm và phụ siêu âm đầu dò âm đạo.

- Phối hợp với khoa DL - PCML lấy bệnh phẩm làm xét nghiệm các bệnh lây truyền qua đường tình dục.

### **6.5. Khoa vi sinh huyết học.**

- Chịu trách nhiệm bố trí cán bộ lấy mẫu bệnh phẩm tại tầng 1 làm các xét nghiệm theo quy định của từng loại giấy khám CNSK và theo hợp đồng khám SK. Hẹn trả kết quả và lưu danh sách khách hàng.

- Lấy bệnh phẩm để xét nghiệm các bệnh lây truyền theo đường tình dục (nếu khoa lâm sàng yêu cầu)

- Phối hợp chặt chẽ giữa bác sĩ phòng khám và cán bộ xét nghiệm để phục vụ và tư vấn các xét nghiệm cần làm cho khách hàng tốt nhất có thể.

### **6.6. Phòng tài chính - Bộ phận một cửa.**

- Kiểm tra giấy tờ/ảnh của khách hàng yêu cầu cấp giấy CNSK: Chứng minh nhân dân hoặc giấy tờ tùy thân có ảnh đóng dấu giáp lai (như hộ chiếu, bằng lái xe), ảnh đúng với đối tượng yêu cầu được cấp giấy.

- Thu tiền và cấp biên lai thu lệ phí khám sức khỏe có ghi mã số của giấy khám.

- Làm hợp đồng khám SKĐK đối với các đơn vị yêu cầu có hợp đồng
- Cấp giấy CNSK có ghi mã số cho khách hàng để chuyển phòng khám thực hiện

#### **6.7. Phòng Tổ chức hành chính:**

- Phối hợp với PKĐK sao (photo) giấy CNSK, đóng dấu và trả kết quả cho đối tượng khám sức khỏe ngay trong buổi khám.

#### **6.7. Các khoa phòng khác.**

- Thực hiện các hoạt động phối hợp với phòng khám trong khám cấp giấy CNSK khi có chỉ đạo của Ban giám đốc.

### **VII. QUY TRÌNH THỰC HIỆN:** được quy định cụ thể như sau

**Bước 1:** Cán bộ đón tiếp hướng dẫn khách hàng các thủ tục cần thiết cho nội dung mà khách hàng yêu cầu. Chuyển phòng một cửa nộp lệ phí phiếu khám.

**Bước 2:** Khách hàng đến phòng thanh toán để làm thủ tục thanh toán theo quy định, cán bộ thanh toán thu tiền cấp biên lai thu tiền, cấp giấy khám cho khách và hướng dẫn khách sang phòng 109.

**Bước 3:** Điều dưỡng phòng khám thực hiện tại phòng 109.

+ Đổi chiếu lại ảnh, chứng minh thư, hoặc giấy tờ tùy thân của khách hàng sau khi trùng khớp (đúng người đúng ảnh) tiến hành ghi các thông tin, thủ tục hành chính vào phiếu khám.

+ Thực hiện đo các chỉ số nhân trắc và chỉ số sinh tồn; hướng dẫn khách hàng đến các phòng khám lâm sàng và cận lâm sàng theo quy định.

**Bước 4:** Các kỹ thuật viên, bác sĩ thực hiện kỹ thuật cận lâm sàng theo yêu cầu của từng loại giấy khám. (Thực hiện tại các phòng 102, 108, 112)

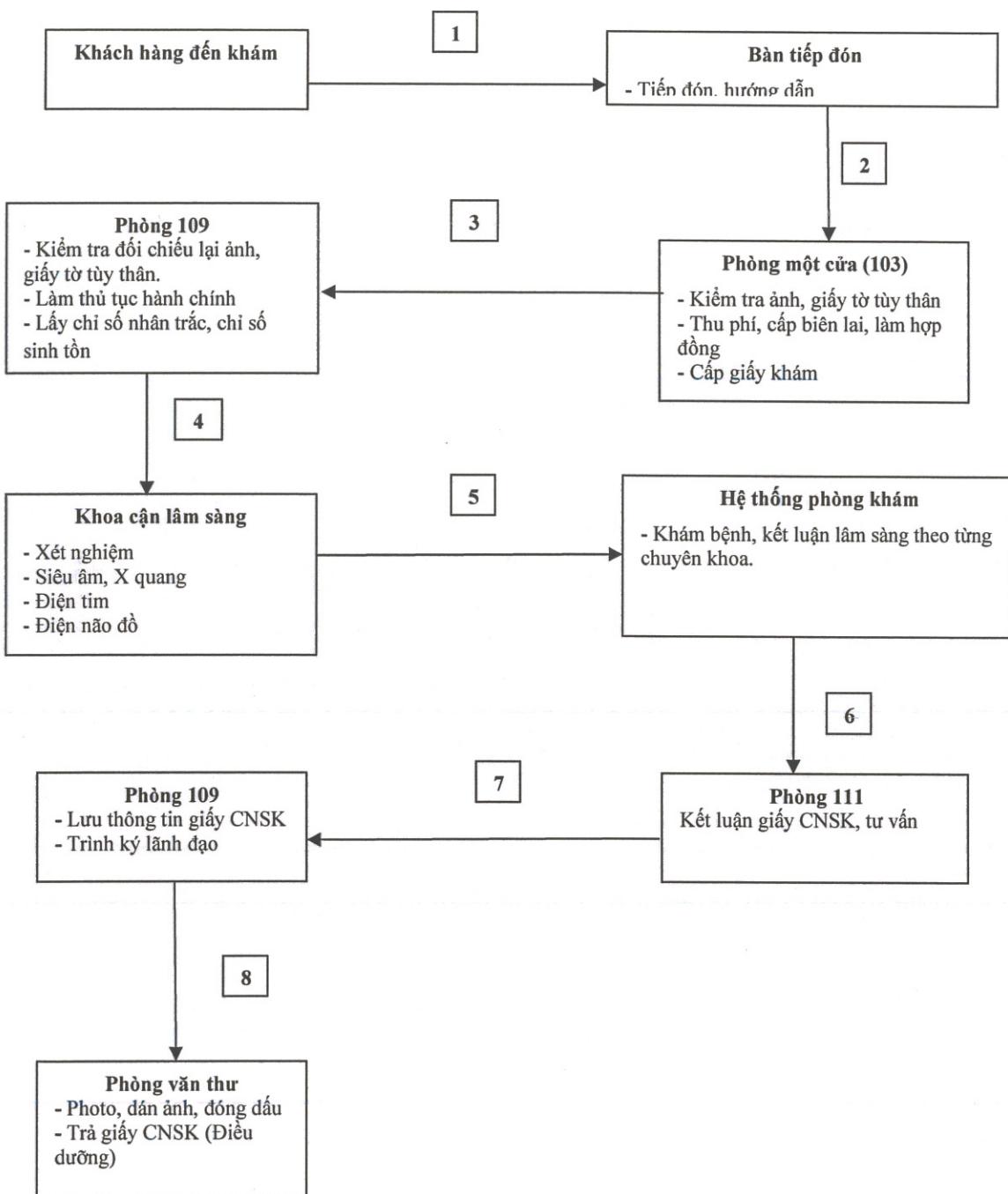
**Bước 5:** Các bác sĩ tại các phòng khám thực hiện khám lâm sàng và kết luận lâm sàng theo quy định. (Thực hiện tại các phòng 111, 113, 114, 115, 116, 120)

**Bước 6:** Sau khi khách hàng hoàn thiện các phần khám lâm sàng, cận lâm sàng và lấy kết quả, sẽ quay về phòng 111 để bác sĩ kết luận.

**Bước 7:** Điều dưỡng phòng khám thực hiện ghi lại toàn bộ nội dung của giấy khám vào sổ lưu và trình lãnh đạo ký.

**Bước 8:** Thực hiện photo, dán ảnh, đóng dấu và trả kết quả cho đối tượng khám sức khỏe.

### Sơ đồ quy trình khám cấp giấy CNSK



### VIII. BIỂU MẪU ÁP DỤNG.

TT	Ký hiệu	Tên	Nơi lưu	Thời hạn
1.	QNiCDC.PKDK.BM010	Mẫu giấy KSK cho người trên 18 tuổi theo TT14/2013		
2.	QNiCDC.PKDK.BM011	Mẫu giấy KSK cho người dưới 18 tuổi theo TT14/2013 của BYT	PKDK, TCKT	Theo hiệu lực của Thông tư
3.	QNiCDC.PKDK.BM012	Mẫu sổ KSKDK theo TT14/2013/TT-BYT		
4.	QNiCDC.PKDK.BM013	Mẫu giấy khám SK của người lái xe theo TT24/2015/TTLT BYT - BGTVT		